

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 469/2021/HS-ST

Ngày: 17/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng

2. Ông Huỳnh Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Đường Thị Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 406/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 578/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Văn Hữu Lê M, sinh năm: 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 6/2B tổ x, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Văn Hữu T và bà Lê Thị N; chưa có vợ con; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 18/3/2021 (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Mai A.

Thường trú: Ấp B, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang. (vắng mặt)

2. Ông Lê Anh Đ, sinh năm: 1989.

Thường trú: 33/3/9 đường số x, khu phố y, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Văn Hữu Lê M bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2019. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/3/2021, M dùng điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh có số thuê bao 0385.310.595 gọi điện thoại cho một người đàn ông không rõ lai lịch để mua ma túy đá với giá 200.000 đồng. Người đàn ông hẹn M đến khu vực đường số 8, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để giao nhận ma

túy. M điều khiển xe mô tô biển số 68HC-6701 đến gặp người đàn ông, M đưa 200.000 đồng và nhận 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, cất vào túi quần trước bên phải M đang mặc. Đến 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi M điều khiển xe đến trước nhà số 41, 43 Quốc lộ 1K, khu phố 2, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an phường Linh Xuân kiểm tra bắt quả tang cùng với gói ma túy trong túi quần.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Văn Hữu Lê M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 1877/KLGD-MT ngày 26/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m, thu giữ của Văn Hữu Lê M, cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1003 gam, loại Methamphetamine.

Bằng biện pháp nghiệp vụ, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức tiến hành kiểm tra tại khu vực đường số 8 khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, khi đến Quốc lộ 1K, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức phát hiện Lê Anh Đ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khi kiểm tra trên người của Đ thì không phát hiện gì, khi Công an kiểm tra xung quanh, cách nơi Đ đang đứng khoảng 10m, trên bờ tường tại địa chỉ số 218/4 Quốc lộ 1K, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, phát hiện có 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể không màu nghi vấn là ma túy. Công an đã niêm phong gói nylon trên và đưa Đ về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Đ thừa nhận có nhận điện thoại số 0385.310.595 của một người đàn ông không rõ lai lịch hỏi mua ma túy và hẹn giao ma túy tại đường số 8, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, tuy nhiên Đ không ra chỗ hẹn và cũng không bán ma túy cho ai tên Văn Hữu Lê M, ngoài ra Đ cũng không thừa nhận gói nylon thu giữ trên bờ tường là của Đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho M nhận dạng và đối chất với Đ, kết quả M không nhận dạng được Đ và ngược lại Đ không nhận dạng được M. Đồng thời, M không xác định được Đ là người đã bán ma túy cho M và Đ không thừa nhận đã bán ma túy cho M. Qua khám nghiệm hiện trường, tiến hành quét dấu vân tay trên gói tinh thể không phát hiện được dấu vết đường vân, không có camera quan sát.

Kết luận giám định số 1878/KLGD-MT ngày 26/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m, thu giữ của Lê Anh Đ, cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1167 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,1003 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.
- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,1167 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo thu giữ của Văn Hữu Lê M.
- 01 xe mô tô loại Wave màu đỏ, đen biển số 68HC-6071 thu giữ của Văn Hữu Lê M. Qua xác minh, xe do ông Huỳnh Mai A, hộ khẩu thường trú tại ấp B, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang đứng tên sở hữu. Tiến hành xác minh được biết ông Huỳnh Mai A đã đi khỏi địa phương, hiện không rõ ở đâu. Từ năm 2020 đến tháng 02/2021,

chưa nhận được tin báo mất trộm xe biển số 68HC-6071. Minh khai năm 2019, M mua xe của người đàn ông tên A với giá 1.000.000 đồng, bằng giấy tờ tay để làm phương tiện đi lại nhưng M đã làm mất giấy tờ.

Tại Bản Cáo trạng số 303/CT-VKS ngày 21/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Văn Hữu Lê M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Văn Hữu Lê M có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của bị cáo không trở ngại cho việc xét xử do đó, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu: Bị cáo Văn Hữu Lê M có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của bị cáo không trở ngại cho việc xét xử, do đó đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo. Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Văn Hữu Lê M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về vật chứng thì xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Văn Hữu Lê M phù hợp với lời khai của người làm chứng và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, bản thu giữ vật chứng và các biên bản hoạt động điều tra khác... Từ đó có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 18/3/2021, tại trước số 41, 43 Quốc lộ 1K, khu phố 2, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Văn Hữu Lê M bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, theo kết luận giám định tinh thể không màu thu được là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1003 gam, loại Methamphetamine. Bị cáo gọi điện thoại cho một người đàn ông để mua ma túy và đến khu vực đường số 8, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trả tiền, lấy ma túy, đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận bị cáo Văn Hữu Lê M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Theo kết luận giám định thì số lượng ma túy thu

được của bị cáo có khối lượng là 0,1003 gam, loại Methamphetamine. Do đó, cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xử phạt đối với hành vi của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Từ những nhận định như trên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng, phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Lê Anh Đ, ngoài thông tin về việc liên hệ qua điện thoại do bị cáo M và Đ tự thừa nhận thì không có tài liệu, chứng cứ chứng minh Đ bán ma túy cho bị cáo M vào ngày 18/3/2021. Bị cáo M không nhận dạng được Đ là người đã bán ma túy cho bị cáo do đó chưa đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đ. Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức yêu cầu xác minh chủ thuê bao, xác định các cuộc gọi giữa 02 số điện thoại 0385.310.595 và 0901.138.082 nhưng vẫn chưa có kết quả. Cơ quan điều tra cũng đã thực hiện xác minh, truy tìm người đàn ông bán ma túy cho bị cáo M. Do vậy, kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục việc xác minh để làm rõ và xử lý hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với gói nylon có khối lượng 0,1167 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine thu giữ trên bờ tường tại địa chỉ 218/4 Quốc lộ 1K, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Anh Đ không thừa nhận là ma túy là của Đ, nên Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án, tiếp tục xác minh, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 530/21 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Điềm, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo Imei 868613042956855 thu giữ của bị cáo, liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô loại Wave màu đỏ đen, biển số 68HC-6071, số máy: 29YX1P39FM009216, số khung: WCB2UM7XB09216. Kết quả xác minh xe biển số 68HC-6071 do ông Huỳnh Mai A đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo khai mua xe của một người tên Anh bằng giấy tờ tay và đã làm mất giấy tờ. Hiện ông Huỳnh Mai A không có mặt tại địa phương nên Hội đồng xét xử xét thấy, chiếc xe trên chưa xác định được nguồn gốc, chủ sở hữu hợp pháp hoặc người quản lý hợp pháp nên giao Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp trong thời hạn 06 tháng, nếu không ai đến nhận thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Văn Hữu Lê M** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Văn Hữu Lê M 01** (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2021.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

01 gói niêm phong vụ 530/21, bên ngoài ký tên Giám định viên Nguyễn Thanh Điềm, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động hiệu Vivo Imei 868613042956855.

+ Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp chiếc xe mô tô loại Wave màu đỏ đen, biển số 68HC-6071, số máy: 29YX1P39FM009216, số khung: WCB2UM7XB09216. Hết thời hạn nêu trên, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu xe sung vào ngân sách nhà nước.

(Phiếu nhập kho số NKT2021/200 ngày 27/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ CA TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THAHS CA TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- NQLNVLQ;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Nga